



## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**Tên Công ty đại chúng : CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN COSEVCO**

**Năm báo cáo : 2017**

### **1. Thông tin chung**

- Tên doanh nghiệp:

. Tên tiếng Việt : Công ty cổ phần Gạch men Cosevco.

. Tên tiếng Anh : Cosevco Ceramic Tiles Joint Stock Company.

. Tên viết tắt : DACERA.

- Giấy CNĐK. DN số : 0400347937

- Vốn điều lệ : 65.000.000.000 đồng

- Trụ sở chính : Đường số 9, KCN Hoà Khánh, Q.Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

- Điện thoại : 0511.3732368.

- Fax : 0511.3842756.

- Website : [www.dacera.com.vn](http://www.dacera.com.vn)

### **2. Quá trình hình thành và phát triển :**

Được thành lập ngày 04/6/1981, có tên là Nhà máy cơ khí xây dựng trực thuộc Công ty xây dựng số 7, hoạt động trong lĩnh vực đại tu xe máy thi công.

Năm 1990, Nhà máy chuyển sang sản xuất tấm lợp Fibrocement. Năm 1996, Nhà máy chuyển sang sản xuất gạch ốp lát Ceramic. Năm 1999, Bộ Xây dựng ra quyết định số 1314/QĐ-BXD ngày 28/10/1999 thành lập Công ty Gạch men Cosevco trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại hai đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Xây dựng Miền Trung là Nhà máy Gạch ốp lát Ceramic Đà Nẵng và Nhà máy xi măng Cosevco Đà Nẵng. Công ty là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, đơn vị thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng Công ty Xây dựng Miền Trung, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 112486 ngày 16/11/1999 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp.

Năm 2006 Thực hiện chủ trương của nhà nước về đổi mới, sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, ngày 23/3/2006 Bộ Xây dựng có quyết định số 488/QĐ-BXD về việc thực hiện cổ phần hoá Công ty Gạch men Cosevco. Ngày 26/12/2006 Bộ Xây dựng ban hành quyết định số 1783/QĐ-BXD phê duyệt phương án cổ phần hoá và chuyển Công ty Gạch men Cosevco thành công ty cổ phần.

Công ty cổ phần chính thức được thành lập và hoạt động vào ngày 17/01/2007 với vốn điều lệ là 26 tỷ đồng.

Năm 2009, Công ty mua bán nợ và tài sản tồn đọng tái cơ cấu lại doanh nghiệp, tăng vốn điều lệ từ 26 tỷ đồng 50 tỷ đồng.

Năm 2013, Công ty tăng vốn điều lệ từ 50 tỷ lên 65 tỷ đồng

Hiện CTCP gạch men Cosevco chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán và sẽ tiếp tục xem xét đăng ký niêm yết khi có đủ điều kiện trong thời gian tới.

### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh :**

#### **+ Ngành nghề kinh doanh chính :**

- Sản xuất, kinh doanh các loại sản phẩm gạch ốp, gạch lát và sản phẩm Ceramic.
- Sản xuất và tiêu thụ sản phẩm gạch Ceramic.
- Khai thác, chế biến kinh doanh các loại khoáng sản phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng và xây dựng.
- Thi công các công trình dân dụng và công nghiệp.
- Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm cơ khí, kinh doanh xuất nhập khẩu

#### **+ Địa bàn kinh doanh :**

- Trụ sở chính : Đường số 9, KCN Hoà Khánh, Q.Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

1. Chi nhánh Công ty CP gạch men Cosevco tại T.p Nha Trang – 385 Lê Hồng Phong- Phường Phước Hải – Tp Nha Trang

2. Chi nhánh Công ty CP gạch men Cosevco tại T.p Vinh – Tỉnh Nghệ An – Số 18 Đường Hồng Sơn – T.p Vinh – Nghệ An

3. Chi nhánh Công ty CP gạch men Cosevco tại T.p Quảng Ngãi – Tỉnh Quảng Ngãi- Số 15 Nguyễn Chánh – P. Trần Phú – T.p Quảng Ngãi- Tỉnh Quảng Ngãi

4. Chi nhánh Công ty CP gạch men Cosevco tại T.p Hồ Chí Minh – 434 Nguyễn Cửu Phú – P. Tân tạo A – Quận Bình Tân – T.p HCM.

5. Chi nhánh Công ty CP gạch men Cosevco tại T.p Cần Thơ – Số 23 Đường 3/2- Quận Ninh Kiều – T.p Cần Thơ

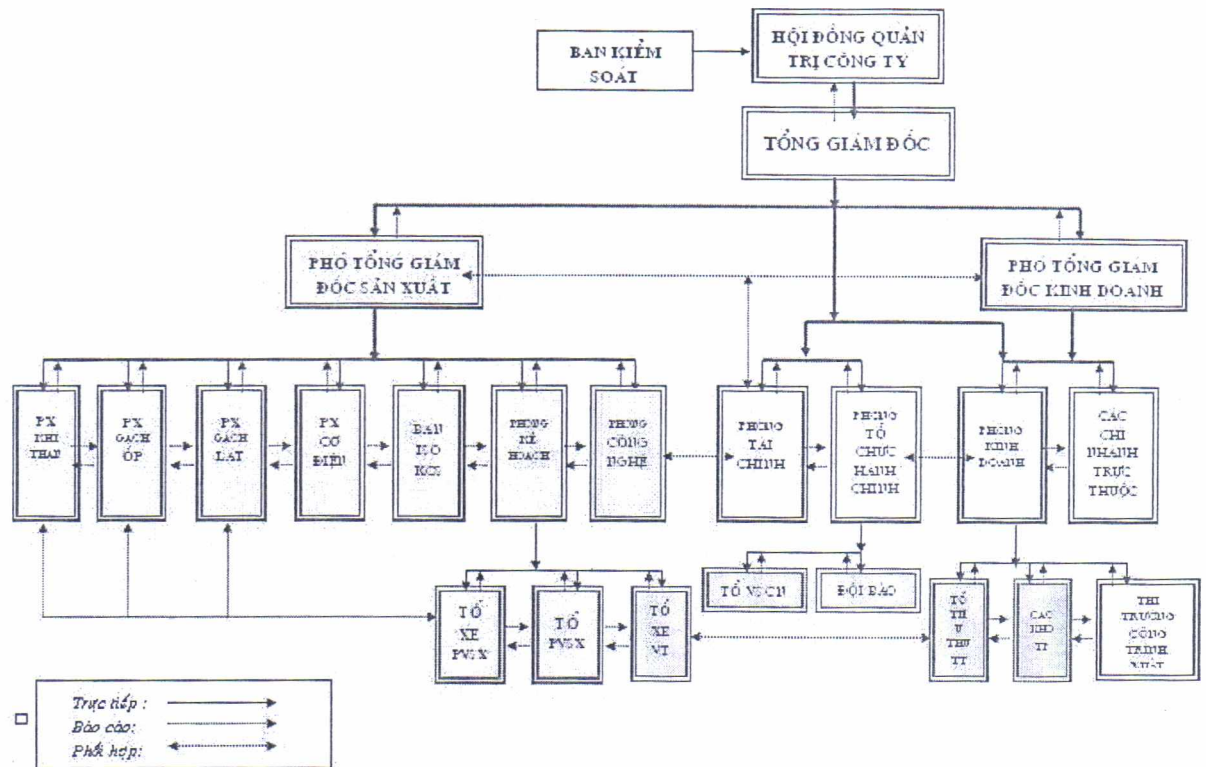
6. Chi nhánh Công ty CP gạch men Cosevco tại Hà Nội – Số 653 Đường Nguyễn Khoái- Quận Hoàng Mai – T.p Hà Nội.

**4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý :**

- Mô hình quản trị : Công ty CP gạch men Cosevco hoạt động theo mô hình quản trị của Công ty đại chúng chưa niêm yết, được chuyển đổi từ Công ty Nhà nước sang Công ty cổ phần, trong đó :

- Các cổ đông lớn : 3.690.507 cổ phần, chiếm 57% trên vốn điều lệ 65 tỷ đồng, bao gồm :
  1. Vũ Tuấn Bình : số cổ phần mua : 1.429.810
  2. Nguyễn Thị Hồng Huệ : số cổ phần mua : 310.958
  3. Nguyễn Lê Quỳnh : số cổ phần mua : 1.399.813
  4. Nguyễn thị Bích Ngọc : số cổ phần mua : 549.926
- Công ty cổ phần - Tổng Công ty Miền Trung : 1.780.493 cổ phần, chiếm 27% trên vốn điều lệ 65 tỷ đồng.
- Cổ đông khác : 1.029.000 cổ phần, chiếm 16% trên vốn điều lệ 65 tỷ đồng.
- **Cơ cấu bộ máy quản lý :**





## 5. Định hướng phát triển :

### - Mục tiêu chủ yếu của Công ty :

- Tốc độ tăng trưởng giai đoạn 5 năm có mức bình quân hàng năm từ 17-20%
- Hiệu quả hoạt động SXKD năm sau cao hơn năm trước
- Đầu tư mở rộng quy mô sản xuất
- Đảm bảo cổ tức cho cổ đông và thu nhập cho người lao động, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định, duy trì lợi nhuận tích lũy để phát triển Công ty bền vững.

### Chiến lược phát triển trung và dài hạn :

- Tiếp tục sản xuất kinh doanh ngành sản xuất các loại sản phẩm gạch ốp, gạch lát và sản phẩm Ceramic
- Phát triển thêm các thị trường khác và có chiến lược xuất khẩu sang các nước .
- Tăng cường đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý trẻ, giỏi, làm việc theo phong cách quản lý hiện đại và kế thừa đội ngũ quản lý có kinh nghiệm.
- Phát huy chính sách đãi ngộ, khuyến khích tốt hơn cho người lao động.

Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng Công ty :

Công ty luôn tâm niệm với mục tiêu : Phát triển doanh nghiệp toàn diện, bền vững, có đời sống văn hóa doanh nghiệp tốt thông qua việc phát triển Công ty phải gắn liền với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội, làm công tác xã hội từ thiện, cùng chung tay phát triển cộng đồng.

### 6. Các rủi ro :

- Thị trường bất động sản phục hồi chậm khiến hàng tồn kho các sản phẩm vật liệu xây dựng nói chung và ngành gạch men nói riêng tăng cao ;
- Các nguồn chi phí đầu vào tăng nhưng giá bán sản phẩm tăng không đáng kể.

- Cạnh tranh trên thị trường VLXD quyết liệt bởi kinh tế trong nước hội nhập sâu hơn với khu vực và thế giới, ngành VLXD trong nước đầu tư ào ạt, dàn trải và thiếu định hướng chiến lược, cùng với buôn lậu và gian lận thương mại trong lĩnh vực gạch, gốm sứ dẫn đến cung vượt cầu, tranh mua tranh bán. Do nguồn cung vượt quá xa nhu cầu đã ra tạo sức ép cạnh tranh lớn giữa các doanh nghiệp, giữa các ngành hàng với nhau.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM :

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

Đvt : Tr. đồng

| T<br>T | Chỉ tiêu                             | Thực hiện |           | Kế hoạch<br>năm 2018 |
|--------|--------------------------------------|-----------|-----------|----------------------|
|        |                                      | Năm 2016  | Năm 2017  |                      |
| 1      | Sản lượng sản xuất (m <sup>2</sup> ) | 3,294,120 | 3,109,366 | 2,220,000            |
| 2      | Sản lượng tiêu thụ (m <sup>2</sup> ) | 3,061,171 | 2,884,401 | 2,640,000            |
| 3      | Tổng doanh thu                       | 226,205   | 210.369   | 245,647              |
| 4      | Tổng chi phí                         | 221.472   | 209.378   | 243,469              |
| 5      | Lợi nhuận trước thuế                 | 4.916     | 1.009     | 2,181                |
| 6      | Cổ tức %                             | %         | %         | 0%                   |

#### a. Tình hình sản xuất :

Hoạt động sản xuất của Công ty trong năm 2017 có thể đánh giá là không được suôn sẻ như những năm trước đây do gặp nhiều khó khăn, bất lợi. Máy móc thiết bị thường xuyên sự cố, nguyên liệu có lúc chưa ổn định, do vậy sản phẩm sản xuất chất lượng không ổn định, sản lượng chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Sản lượng sản xuất năm 2017 đạt 100,3% kế hoạch năm, giảm 10% so với năm 2016.

So như những năm trước, năm nay các dây chuyền dừng để bảo dưỡng sớm và bắt đầu sản xuất chậm hơn khoảng nửa tháng nên sản lượng trong quý 1 thấp hơn so với cùng kỳ các năm trước. Trong thời gian dừng sửa chữa lớn có kết hợp với thực hiện dự án đầu tư 2 máy in KTS cho xưởng Lát, cải tạo một số cụm thiết bị ở cả 2 phân xưởng nên đến ngày 13/3 các dây chuyền mới bắt đầu ra gạch. Sau khi bắt đầu sản xuất, các cụm thiết bị mới được được đầu tư, cải tạo cũng cần có thời gian để hiệu chỉnh, kết nối ăn khớp, do vậy thời gian đầu sản xuất sản lượng còn thấp, chất lượng chưa ổn định, đặc biệt là lò khí than.

### 2. Chất lượng sản phẩm:



| Đơn vị    | Loại 1 | Loại 2 | Loại 3 | Loại 4 |
|-----------|--------|--------|--------|--------|
| Xưởng lát | 77,5%  | 13,8%  |        | 8,7%   |
| Xưởng ốp  | 84,9%  | 9,1%   | 2,3%   | 3,8%   |
|           | 80,1%  | 12,1%  | 0,8%   | 6,9%   |

Với thực trạng đã nêu trên, chất lượng gạch sản xuất trong năm qua chưa đạt như kỳ vọng. So với năm 2016, tỉ lệ loại 1 giảm 7,1% trong khi loại 4 lại tăng 2,9%.

Tại xưởng lát, gạch sản xuất chất lượng thấp và không ổn định, tình trạng gạch bị nứt xương, xỉ đen, sỏi men, lệch màu còn phổ biến. Có những khoảng thời gian không thể sản xuất được gạch men bóng do không thể khắc phục được bị tình trạng lỗ kim kéo dài. Nếu như năm 2016, gạch 30x45 sản xuất trên dây chuyền lát tương đối ổn định, sản lượng cao thì năm nay sản lượng bình quân ngày sụt giảm đáng kể, tỉ lệ đạt loại 1 thấp, chỉ được 67,7%, trong khi năm 2016 đạt 77%, tỉ lệ loại 4 cao, 14,6%. Những mẫu gạch có sản lượng và chất lượng cao tại xưởng lát chỉ chủ yếu là gạch 40x40 sân vườn và 30x30. Tỉ lệ đạt loại 1 năm nay của xưởng Lát giảm 8%, loại 4 tăng 4% so với cùng kỳ năm 2016.

Tại xưởng ốp, tuy ít biến động hơn xưởng lát nhưng nhìn chung vẫn chưa đạt kế hoạch. Quá trình sản xuất vẫn gặp nhiều sự cố, chủ yếu do máy ép và bộ phận sấy phun chưa ổn định. Có nhưng thời điểm không thể chuyển đổi sang gạch 60x60 theo kế hoạch mà phải tạm thời chuyển qua gạch khác để chờ xử lý. Gạch 60x60 sản xuất ra chưa đạt yêu cầu. Việc chuyển đổi sấy liệu giữa than và điều cũng gây ảnh hưởng nhất định đến chất lượng gạch. Lỗi sản phẩm chủ yếu trên dây chuyền ốp: phân lớp, lỗ kim, phòng mép, blackcore.

#### **b. Tình hình tiêu thụ :**

Năm 2017 là năm được đánh giá là năm gặp nhiều khó khăn nhất. Ngoài những thuận lợi như : Thương hiệu gạch men Dacera được xem như thương hiệu quen thuộc của tất cả các thị trường trên cả nước, được sự quan tâm ủng hộ và đồng hành của toàn hệ thống đại lý có tâm huyết với sản phẩm, sự chỉ đạo kịp thời sát sao của Lãnh đạo, Công ty gặp những khó khăn như : Sản phẩm bị cạnh tranh nhiều do các hãng tung ra nhiều chủng loại mẫu mã gạch mới, đẹp, giá rẻ ... Đối với sản phẩm của Công ty thì năm 2017 là năm xảy ra nhiều vụ khiếu nại khiếu kiện nhất, sản phẩm bị lỗi kéo dài trong nhiều tháng, lượng tồn kho hàng lỗi khó xử lý dứt điểm, ảnh hưởng thị trường. Gạch 50x50

không tiếp tục đưa vào sản xuất; Gạch 30x60, 60x60 thời gian đầu sản xuất lại chưa ổn định, sản phẩm bị lỗi làm mất khách hàng, đặc biệt đối với các khách hàng lâu năm, ở xa. Hệ thống mẫu mã đối với gạch lát 60x60, 40x40 còn chưa phong phú, do thiết bị sản xuất còn hạn chế.

Vì vậy, sản lượng tiêu thụ cả năm 2017 đạt 93% kế hoạch năm và đạt 95,52% so với thực hiện năm 2016 .

### 3. Tổ chức và nhân sự :

#### 3.1 Danh sách Ban điều hành :

| TT | Họ và tên           | Chức vụ                | Năm sinh | Trình độ chuyên môn | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Ghi chú                                   |
|----|---------------------|------------------------|----------|---------------------|----------------------------|-------------------------------|---|
| 1  | Trần Viết Hạ        | UVHĐQT – Tổng giám đốc | 1957     | Kỹ sư Cơ khí        | 10.800<br>801.222          | 0.17%<br>12.3%                | Vốn cá nhân<br>Đại diện TCY CP Miền Trung |
| 2  | Hoàng Văn Chiến     | Phó TGD                | 1962     | Kỹ sư Cơ khí        | 5.000                      | 0,07%                         |   |
| 3  | Nguyễn Trung Thành  | Phó TGD                | 1971     | Cử nhân Mỹ Thuật    | 0                          |                               |   |
| 4  | Nguyễn Thị Hồng Huệ | Phó TGD                | 1987     | Cử nhân kinh tế     | 310.958                    | 0.5%                          |   |
| 5  | Trương Thị Phú      | Kế Toán Trưởng         | 1979     | Cử nhân kinh tế     |                            |                               |   |

#### 2.2 Những thay đổi trong ban điều hành : không

#### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án :

Tại xưởng lát, hạng mục đầu tư gồm: 2 máy in kỹ thuật số, 2 máy bù và cải tạo tháp sấy phun. Tổng giá trị đầu tư tại xưởng lát hơn 10 tỷ đồng, trong đó dự án đầu tư 2



máy in KTS trị giá 8,5 tỷ, hạng mục công trình cải tạo tháp sấy phun 165 triệu, 2 máy bù 1,74 tỷ đồng.

Tại xưởng ốp, đầu tư hệ thống sấy ngang 2 tầng giá trị 3,5 tỷ và cải tạo tháp sấy phun 786 triệu đồng.

Các dự án trên đã được chuẩn bị từ cuối năm 2016 và khẩn trương thực hiện trong tháng 2-3/2017, kịp thời đưa các dây chuyền vào sản xuất từ ngày 12/3.

Việc đầu tư các hạng mục thiết bị trên đã giúp nâng công suất dây chuyền lên thêm khoảng 15% do tăng công suất sấy liệu trên cả 3 dây chuyền, giảm thời gian trống lò do dừng đổi mẫu trên 2 dây chuyền lát, khắc phục được hạn chế của hệ thống sấy ngang cũ đối với gạch kích thước lớn trên dây chuyền ốp.

Tuy vậy, do hệ thống thiết bị hiện đã quá cũ và xuống cấp nên cần có kế hoạch đầu tư thêm trong thời gian đến để đảm bảo chất lượng, nâng cao hiệu quả sản xuất, giảm giá thành sản phẩm.

#### 4. Tình hình tài chính :

##### 4.1 Tình hình tài chính :

| Chỉ tiêu                        | ĐVT         | Năm 2016               | Năm 2017               |
|---------------------------------|-------------|------------------------|------------------------|
| <b>I. Tổng DT và thu nhập</b>   |             | <b>226.812.245.852</b> | <b>210.449.362.835</b> |
| 1. Doanh thu SXKD               | Đồng        | 226.205.635.820        | 210.369.340.838        |
| 2. Doanh thu HĐ tài chính       | Đồng        | 51.939.485             | 17.721.267             |
| - Lãi tiền gửi ngân hàng        | Đồng        | 51.939.485             |                        |
| - Góp vốn liên doanh            | Đồng        |                        |                        |
| 3. Thu nhập khác                |             | 33.000.000             | .                      |
| <b>II. Tổng chi phí</b>         | <b>Đồng</b> | <b>221.472.000.000</b> | <b>209.378.000.000</b> |
| 1. Giá vốn hàng bán             |             | 188.107.000.000        | 165.211.000.000        |
| 2. CP bán hàng                  | Đồng        | 23.153.000.000         | 24.146.000.000         |
| 3 CP quản lý                    |             | 12.585.000.000         | 14.043.000.000         |
| 4. Chi phí HĐTC                 | Đồng        | 4.395.633.259          | 5.836.989.627          |
| 5. CP khác                      | Đồng        | 2.937.014.343          | 93.961.971             |
| <b>III. Tổng lợi nhuận SXKD</b> | <b>Đồng</b> | <b>4.916.179.683</b>   | <b>1.009.000.000</b>   |
| Tỷ lệ chia cổ tức               |             | 0                      | 0                      |

##### 4.2 Các chỉ tiêu chính :



Đơn vị tính: đồng

| Chỉ tiêu                                       | Năm 2016               | Năm 2017               |
|--|------------------------|------------------------|
| <b>TÀI SẢN</b>                                 |                        |                        |
| <b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>                     | <b>103.037.309.010</b> | <b>123.498.586.752</b> |
| 1. Tiền  | 15.592.168.113         |                        |
| 2. Đầu tư tài chính ngắn hạn                   | 21.494.783.373         | 10.735.759.389         |
| 3. Các khoản phải thu                          | 63.171.026.815         | 24.924.866.550         |
| 4. Hàng tồn kho                                | 2.779.330.709          |                        |
| 5. Tài sản ngắn hạn khác                       |                        | 85.739.590.037         |
|  |                        | 2.098.370.776          |
| <b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>                      | <b>32.807.999.371</b>  | <b>44.392.529.769</b>  |
| 1. Các khoản phải thu dài hạn                  |                        |                        |
| 2. Tài sản cố định                             | 28.798.777.772         | 38.322.873.867         |
| 3. Bất động sản đầu tư                         |                        |                        |
| 4. Tài sản dở dang dài hạn                     | 458.182.418            | 68.718.768             |
| 5. Đầu tư tài chính dài hạn                    |                        |                        |
| 6. Tài sản dài hạn khác                        | 3.551.039.181          | 5.708.11.134           |
| <b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>                       | <b>135.845.308.381</b> | <b>167.891.116.521</b> |
| <b>NGUỒN VỐN</b>                               |                        |                        |
| <b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>                          | <b>73.788.039.130</b>  | <b>105.361.546.329</b> |
| 1. Nợ ngắn hạn                                 | 70.843.687.410         | 99.559.209.979         |
| 2. Nợ dài hạn                                  | 2.944.351.720          | 5.802.336.350          |
| <b>D. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>                 | <b>62.057.269.251</b>  | <b>62.057.269.251</b>  |
| 1. Vốn góp của chủ sở hữu                      | 65.000.000.000         | 65.000.000.000         |
| - Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết       | 65.000.000.000         | 65.000.000.000         |
| 8. Quỹ đầu tư phát triển                       | 105.855.380            | 105.855.380            |
| 11. LN sau thuế chưa phân phối                 | (3.048.586.129)        | (5.629.848.249)        |
| - LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước | (3.048.586.129)        |                        |
| - LNST chưa phân phối kỳ này                   |                        |                        |
| <b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>                     | <b>135.845.308.381</b> | <b>167.891.116.521</b> |

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :

### 5.1 Cổ phần :

- Tổng số cổ phần : 6.500.000 cổ phần

- Loại cổ phần : cổ phần phổ thông

- Vốn điều lệ đến 31/12/2015 : 65.000.000.000 đồng

## 5.2 Cơ cấu cổ đông :

- Các cổ đông lớn : 3.690.507 cổ phần, chiếm 57% trên vốn điều lệ 65 tỷ đồng, bao gồm :
  1. Vũ Tuấn Bình : số cổ phần mua : 1.429.810
  2. Nguyễn Thị Hồng Huệ : số cổ phần mua : 310.958
  3. Nguyễn Lê Quỳnh : số cổ phần mua : 1.399.813
  4. Nguyễn thị Bích Ngọc : số cổ phần mua : 549.926
- Công ty cổ phần - Tổng Công ty Miền Trung : 1.780.493 cổ phần, chiếm 27% trên vốn điều lệ 65 tỷ đồng.
- Cổ đông khác : 1.029.000 cổ phần, chiếm 16% trên vốn điều lệ 65 tỷ đồng.

## 5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu : như sau :

Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam thoái vốn cổ phần tại Công ty CP gạch men Cosevco. Số cổ phần thoái vốn là : 3.690.507 cổ phần. Các nhà đầu tư mới bao gồm :

1. Vũ Tuấn Bình : số cổ phần mua : 1.429.810
2. Nguyễn Thị Hồng Huệ : số cổ phần mua : 310.958
3. Nguyễn Lê Quỳnh : số cổ phần mua : 1.399.813
4. Nguyễn thị Bích Ngọc : số cổ phần mua : 549.926

## 5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ : không có

## 5.5 Các chứng khoán khác : không có

## III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC :

### 1.Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

#### 1.1 Phân tích tổng quan về hoạt động của Công ty :

Năm 2017, Công ty CP gạch men Cosevco thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh không đạt chỉ tiêu HĐQT giao. Sản xuất đạt 100.30% kế hoạch năm 2017, Tiêu thụ đạt 93% kế hoạch. Doanh thu đạt 89.9% kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 23.6%

#### 1.2 Những tiến bộ Công ty đạt được :

- Khách hàng đánh giá cao sản phẩm của Công ty
- Thị trường phát triển rộng
- Giữ được đội ngũ lao động có kinh nghiệm, tay nghề cao
- Đảm bảo chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

### 2. Tình hình tài chính :

#### 2.1 Tình hình tài chính :



- Tổng tài sản của Công ty là : 167.891.116.521 đồng, Trong đó , tài sản ngắn hạn là 123.498.586.752 tỷ đồng, tài sản dài hạn 44.392.529.769 đồng,

## 2.2 Tình hình nợ phải trả :

- Tình hình nợ hiện tại 105.361.546.329 đồng, tăng so với cùng kỳ , trong đó : nợ ngắn hạn là : 99.559.209.979, nợ dài hạn : 5.802.336.350

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý :

- Công ty duy trì cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng tinh giảm, gọn nhẹ và đảm bảo hiệu quả quản lý.

- Từng bước hoàn thiện các chính sách, quy định và hệ thống quy chế quản trị Công ty theo mô hình Công ty đại chúng và hướng tới các phương pháp quản lý hiện đại, hiệu quả cao và minh bạch về thông tin.

## 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai :

Dự kiến kế hoạch SXKD năm 2018 như sau :

Đvt : Tr. đồng

| TT         | Chỉ tiêu                             | Kế hoạch  | Ghi chú |
|------------|--------------------------------------|-----------|---------|
| <b>I</b>   | <b>Sản lượng sản xuất - tiêu thụ</b> |           |         |
| <b>1</b>   | Sản xuất (m2)                        | 2,220,000 |         |
| <b>2</b>   | Tiêu thụ (m2)                        | 2,640,000 |         |
| <b>II</b>  | <b>Tổng doanh thu</b>                | 245,647   |         |
| <b>III</b> | <b>Tổng chi phí</b>                  | 243,469   |         |
| <b>IV</b>  | <b>Lợi nhuận trước thuế</b>          | 2,181     |         |
| <b>V</b>   | <b>Cổ tức (%)</b>                    | 0%        |         |

### a. Về sản xuất :

Cải tạo chuyển đổi gạch 30x60cm nung 1 lần sang nung 2 lần tại Phân xưởng gạch lát

Sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhân sự hợp lý hơn để tăng cường hiệu quả công tác quản lý và hoạt động sản xuất, đồng thời tăng thu nhập cho người lao động.

Tăng cường vai trò của bộ phận KCS trong việc giám sát chất lượng sản phẩm, hạn chế tối đa tình trạng khiếu nại của khách hàng, làm ảnh hưởng đến thương hiệu.

Tăng cường tìm kiếm nhà cung cấp mới để có nguồn nguyên liệu chất lượng và giá cả hợp lý.

Kiểm soát chặt chẽ vật tư phụ tùng, nguyên liệu tồn kho để hạn chế thất thoát, đồng thời có biện pháp xử lý bớt những loại tồn lâu ngày không sử dụng để giải phóng kho và giảm giá trị tồn kho.

**b. Về tiêu thụ :**

Theo định hướng về thay đổi trong sản xuất kinh doanh của Công ty : Nhằm mang lại hiệu quả trong SXKD, từ tháng 4/2018 các dây chuyền sản xuất của Công ty chỉ sản xuất các chủng loại 30x60, 30x30 và 60x60 để cung ứng cho thị trường toàn quốc với sản lượng kế hoạch: 2 400 000 m<sup>2</sup> (trong đó bao gồm hàng tồn kho và hàng sản xuất mới). Nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng sản phẩm và thuận tiện cho người tiêu dùng khi sử dụng sản phẩm Dacera, bên cạnh sản phẩm của Công ty sản xuất dự kiến sẽ kinh doanh thêm sản phẩm thương mại đặt hàng từ các nhà sản xuất trong nước (gạch bán sứ 60x60, gạch sân vườn 50x50 và gạch sân vườn 40x40): Kế hoạch 252.000 m<sup>2</sup> (bắt đầu triển khai tiêu thụ từ tháng 6/2018)

Thông kê hàng tồn kho. Đánh giá mẫu mã, phân loại và có phương án xử lý dứt điểm nhằm nhanh chóng thu hồi vốn để tái đầu tư, sản xuất.

Sắp xếp lưu kho bãi lượng hàng tồn, nhằm tránh nhầm lẫn. Thuận tiện luân chuyển hàng hóa nhập xuất trong các kho.

Hàng đặt sản xuất: Sản lượng 252.000 m<sup>2</sup>. Tìm hiểu, chọn lọc về các nhà sản xuất trong nước, xây dựng phương án đặt hàng, định chi phí, giá bán... nhanh chóng triển khai kịp thời điểm mùa xây dựng.

Tiếp tục triển khai, mở rộng danh mục đại lý đến các thị trường do phòng Kinh doanh quản lý.

Đầu tư về thiết kế mẫu mới, thiết kế mẫu đặt hàng phù hợp xu hướng thị trường.

**c. Về đầu tư :** Năm 2018, Công ty sẽ thực hiện đầu tư thay thế hệ thống lò khí than ( *Hệ thống lò khí than hiện tại đã quá cũ, quá thời gian sử dụng, hiệu quả mang lại kém*), chi phí dự kiến đầu tư khoảng 13 tỷ đồng.

Trên đây là Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2017, các chỉ tiêu và giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2018 của Ban Điều hành Công ty cổ phần gạch men Cosevco. Toàn thể CBCNV Công ty quyết tâm phấn đấu hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 mà Đại hội đồng cổ đông đề ra.

**5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán :** Không có

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY :**

**1.Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty :**



Trong năm 2017, HĐQT Công ty CP gạch men Cosevco, với vai trò trách nhiệm là đại diện cho Đại hội cổ đông trong công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đã chủ động bám sát chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh từng tháng, quý, chỉ đạo thực hiện các giải pháp được đặt ra nhằm đảm bảo duy trì và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh và hướng tới hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua. Ban lãnh đạo Công ty đã thể hiện sự nỗ lực cao trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 đã đạt được những kết quả nhất định. Các nghị quyết, quyết định và các chủ trương luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty, có sự đồng thuận cao của các thành viên. Công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được tăng cường. Hội đồng Quản trị thường xuyên nắm tình hình, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để có chỉ đạo kịp thời; giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc nhằm phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của Công ty.

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty :**

Ban điều hành gồm có : 01 Tổng giám đốc và 03 Phó Tổng giám đốc. Ban điều hành đã cơ bản thực hiện tốt các nghị quyết của HĐQT và ĐHCĐ. Tổng giám đốc điều hành hoạt động SXKD theo thẩm quyền, thay mặt Công ty ký kết các Hợp đồng kinh tế, đề xuất cán bộ quản lý để HĐQT bổ nhiệm khi cần thiết, chuẩn bị các nội dung báo cáo và trình HĐQT xem xét, phê duyệt tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định và văn bản của HĐQT đã ban hành.

Nhìn chung, dưới sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã luôn bám sát phương hướng, nhiệm vụ đề ra trong năm 2017, bám sát tình hình thực tiễn, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban điều hành đã nỗ lực làm hết trách nhiệm và khả năng của mình trước những khó khăn thách thức. Khách hàng mục tiêu vẫn tiếp tục tín nhiệm. Sản phẩm gạch men của Công ty đang phát triển rộng khắp các thị trường cả nước và nhãn hiệu sản phẩm gạch men Dacera ngày càng được giữ vững.

## **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị :**

Trên cơ sở thực hiện năm 2017 và dự báo tình hình khó khăn thuận lợi trong năm 2018, Công ty CP gạch men Cosevco xây dựng kế hoạch SXKD năm 2018 như sau :

Đvt : Tr. đồng

| T          | Chỉ tiêu                             | Kế hoạch  | Ghi chú |
|------------|--------------------------------------|-----------|---------|
| <b>I</b>   | <b>Sản lượng sản xuất - tiêu thụ</b> |           |         |
| <b>1</b>   | Sản xuất (m2)                        | 2,220,000 |         |
| <b>2</b>   | Tiêu thụ (m2)                        | 2,640,000 |         |
| <b>II</b>  | <b>Tổng doanh thu</b>                | 245,647   |         |
| <b>III</b> | <b>Tổng chi phí</b>                  | 243,469   |         |
| <b>IV</b>  | <b>Lợi nhuận trước thuế</b>          | 2,181     |         |
| <b>V</b>   | <b>Cổ tức (%)</b>                    | 0%        |         |

Để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu trên, HĐQT Công ty cổ phần gạch men Cosevco đề ra một số giải pháp thực hiện như sau :

- Tăng cường hơn nữa vai trò của các thành viên HĐQT, nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát các mặt hoạt động theo đúng Điều lệ hoạt động của Công ty
- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bám sát chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT. Giữ vững sự ổn định và phát triển, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Cùng cố nâng cao hơn nữa năng lực sản xuất, giảm chi phí sản xuất, giá thành, tạo thế cạnh tranh cao nhất.
- Tạo việc làm, nâng cao đời sống, thu nhập cho người lao động, đảm bảo cổ tức cho cổ đông .
- Bảo toàn và phát triển các nguồn vốn, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và Công ty về công tác tài chính.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY :

### 1. Hội đồng quản trị :

#### 1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị :



| TT | Tên<br>t/chức ,<br>cá<br>nhân | Chức vụ<br>tại Công<br>ty     | Năm<br>sinh | Trình<br>độ              | Địa chỉ   | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ<br>sở cổ<br>phiếu<br>hữu<br>cuối<br>kỳ | Ghi<br>chú   |
|----|-------------------------------|-------------------------------|-------------|--------------------------|---|-------------------------------------|--|--|
| 1  | Vũ<br>Tuấn<br>Bình            | Chủ tịch<br>HĐQT              | 1973        | Đại<br>học               | P402-Nhà<br>B4 – Làng<br>QTTTL- Đ.<br>Trần Đăng<br>Ninh – Hà<br>Nội | 1.429.810                           | 22%  |  |
| 2  | Trần<br>Viết<br>Hạ            | TV.HĐQT<br>– Tổng<br>giám đốc | 1957        | Kỹ sư<br>Cơ khí          | Hoà<br>Khánh,<br>Liên chiểu,<br>ĐNẵng                               | 10.800<br>801.222                   | 0.17%<br>12.3%                               | Vốn cá<br>nhân<br>Đại<br>diện<br>vốn<br>TCT<br>Miền<br>Trung |
| 3  | Nguyễn<br>Lê *<br>Quỳnh       | TV.HĐQT                       | 1979        | Đại<br>học               | P108/C8/TT<br>Quỳnh<br>Mai- Quận<br>Hai Bà<br>Trung- Hà<br>Nội      | 1.399.813                           | 21.5%  |  |
| 4  | Nguyễn<br>Văn<br>Hội          | TV.HĐQT                       | 1961        | Cử<br>nhân<br>kinh<br>tế | 517 Trần<br>Cao Vân –<br>T.p Đà<br>Nẵng                             | 979.271                             | 15 %   | Đại<br>diện<br>TCT<br>Miền<br>Trung                          |
| 5  | Vũ<br>Thu<br>Ngọc             | TV.HĐQT                       | 1970        | Thạc<br>sĩ               | Số 8A8 Khu<br>giáo viên ĐH<br>Ngoại ngữ ,<br>Hà Nội                 | 0                                   | 0%   |  |

**Trong đó :**

- 1/5 thành viên là thành viên điều hành của Công ty với chức danh Tổng giám đốc Công ty.
- 4/5 thành viên là thành viên không điều hành.
- Không có thành viên độc lập không điều hành.
- Có 3/5 thành viên nắm giữ chức danh là thành viên HĐQT tại các Công ty khác.

**1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : Không có****1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị :****- Đánh giá hoạt động của HĐQT:**

Hội đồng quản trị Công ty hiện có 05 thành viên, phần lớn các thành viên HĐQT đều hoạt động kiêm nhiệm nhưng đã cố gắng dành thời gian cho công tác quản trị của Công ty cổ phần. Sự cố gắng của các thành viên HĐQT đã kịp thời đưa ra các ý kiến chỉ đạo hợp lý nhằm giúp Công ty cổ phần hoạt động ổn định, vượt qua được những khó khăn và biến động của thị trường trong năm 2017.

Quá trình lãnh đạo, điều hành Hội đồng Quản trị luôn giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; tất cả các cuộc họp của Hội đồng Quản trị đều do Chủ trì HĐQT chủ trì, có Ban Kiểm soát tham gia, được tiến hành hàng quý, nhằm thảo luận những vấn đề của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được xây dựng trên nguyên tắc tập thể, đảm bảo tính khách quan và tập trung trí tuệ của các thành viên HĐQT, phù hợp với chức năng và quyền hạn của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Hội đồng Quản trị thường xuyên kiểm tra, nắm tình hình, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để có chỉ đạo kịp thời; giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc nhằm phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của Công ty.

Căn cứ ý kiến của các thành viên, HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định và một số chủ trương chính trong năm như sau :

- Ban hành các Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh theo định kỳ từng quý.
- Ban hành các quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả
- Ủy quyền cho Tổng giám đốc ký hồ sơ, hợp đồng vay vốn, hợp đồng bảo lãnh phục vụ hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh.

1.4 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành : không có

1.5 Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị : Không có

1.6 Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty : chưa có

**2. Ban kiểm soát :****2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát :**

---



| TT | Tên t/chức , cá nhân | Chức vụ tại Công ty  | Năm sinh | Trình độ        | Địa chỉ   | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ |
|----|----------------------|----------------------|----------|-----------------|---|----------------------------|-------------------------------|
| 1  | Nguyễn Thị Bích Ngọc | Trưởng Ban kiểm soát | 1975     | Đại học         | P305 nhà 92 A2 Thanh Nhà- Hà Nội                  | 549.926                    |                               |
| 2  | Trần Đình Nghĩa      | TV.BKS               | 1977     | Kỹ sư Điện tử   | Tổ 23 – P. Hòa Hiệp Nam – Q. Liên Chiểu – Đà Nẵng |                            |                               |
| 3  | Lê Thị Thanh Tâm     | TV.BKS               | 1978     | Cử nhân kinh tế | 102 Kỳ Đồng – Thanh Khê – Đà Nẵng                 |                            |                               |

### 3.2 Hoạt động của Ban kiểm soát :

- Ban kiểm soát hoạt động khách quan, độc lập, có mối quan hệ tốt với HĐQT và Ban điều hành trong hoạt động giám sát mọi hoạt động trong Công ty, nên thường xuyên được tiếp xúc trực tiếp đến các thông tin, dữ liệu tài chính, kinh doanh của Công ty.
- Các thành viên của Ban kiểm soát đều được tham gia 100% các cuộc họp của HĐQT để lắng nghe thông tin và tham gia ý kiến với HĐQT về các mặt : Quản trị tài chính, điều hành SXKD, các hợp đồng kinh tế.
- Ban kiểm soát làm việc đúng quy chế, điều lệ và quy định của pháp luật, thường xuyên họp bàn về các nội dung thảo luận và thông tin kết quả SXKD định kỳ được đưa ra trước các cuộc họp HĐQT, đồng thời đều đi đến đồng thuận với các nội dung, nghị quyết hợp lý của HĐQT trong việc điều quản trị, điều hành hoạt động SXKD của Công ty và đã đem lại hiệu quả SXKD trong năm qua.

#### 4. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát :

4.1 Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát trong năm 2017 như sau :

| TT               | Chức danh               | Số lượng | Số tháng | Mức thù lao/tháng<br>( đồng) | Tổng số tiền<br>thù lao năm<br>2017<br>( đồng) |
|------------------|-------------------------|----------|----------|------------------------------|--|
| 1                | Chủ tịch HĐQT           | 1        | 12       | 5.000.000                    | 60.000.000                                     |
| 2                | Thành viên HĐQT         | 4        | 12       | 4.000.000                    | 192.000.000                                    |
| 3                | Trưởng Ban kiểm soát    | 1        | 12       | 4.000.000                    | 48.000.000                                     |
| 4                | Thành viên B. kiểm soát | 2        | 12       | 3.000.000                    | 72.000.000                                     |
| 5                | Thư ký Công ty          | 1        | 12       | 3.000.000                    | 36.000.000                                     |
| <b>Tổng cộng</b> |                         |          |          |                              | <b>408.000.000</b>                             |

4.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : không có

4.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ : không có

4.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty :

- Công ty sẽ có lộ trình chuẩn bị nguồn nhân lực để cơ cấu thành viên HĐQT không kiêm nhiệm các chức danh quản lý trong bộ máy điều hành của Công ty.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính Công ty CP gạch men Cosevco năm 2017 đã được kiểm toán bởi : Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam

Sau khi kết thúc kiểm toán, đơn vị kiểm toán đã có Báo cáo kiểm toán số 368/BCKT- TC ngày 31/3/2018 và đưa ra ý kiến, xác nhận Báo cáo tài chính như sau :

### 1.Ý kiến kiểm toán :

“..... Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

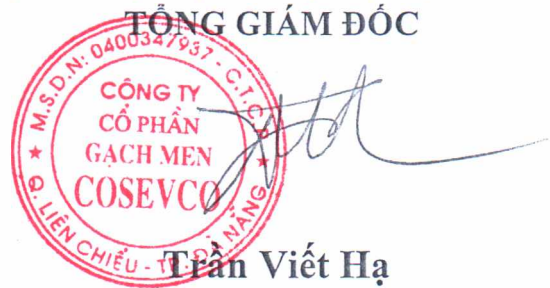
### 2.Báo cáo tài chính được kiểm toán :

Toàn văn Báo cáo tài chính Công ty CP gạch men Cosevco năm 2017 đã được kiểm toán bao gồm : Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động SXKD, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và



Trên đây là toàn văn Báo cáo thường niên năm 2017 của Công ty CP gạch men Cosevco, được công bố đến quý cổ đông và các bên liên quan theo quy định.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trần Viết Hạ

- Các TV.HĐQT, BKS, Ban TGD
- UB.CKNN ( để b/c)
- Niêm yết Website của UBCKNN : [www.ssc.gov.vn](http://www.ssc.gov.vn)
- Niêm yết Website của Cty : [www. Dacera.com.vn](http://www.Dacera.com.vn)
- Lưu VP,PTC,, Thư ký Cty.